

Số: 26 /KH-THPTTL

Thăng Bình, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025 – 2026

Phần I
CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
- Công văn số 4171/GDTrH-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông;
- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025–2026 của ngành Giáo dục;
- Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025–2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025–2026;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;
- Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025–2026;

- Công văn số 866/SGDDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về Lịch công tác trọng tâm Giáo dục Trung học và Học sinh, sinh viên năm học 2025–2026;

- Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và tình hình học sinh của Trường THPT Tiểu La năm học 2025–2026.

Phần II

ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

1.1. Thời cơ

Trường THPT Tiểu La nằm ở trung tâm xã Thăng Bình, mặc dù còn nhiều khó khăn thách thức, song với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT TP Đà Nẵng, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Thăng Bình cùng sự đồng lòng của nhân dân, tình hình kinh tế – xã hội địa phương ổn định, có nhiều chuyển biến tích cực. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, việc đầu tư chăm lo học hành cho con em ngày càng được quan tâm.

Nhà trường nhận được sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của Chi bộ, Ban giám hiệu, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các hội khuyến học, cùng sự hỗ trợ tinh thần và vật chất của các cơ quan, ban ngành, cá nhân thiện nguyện.

Các chủ trương, chính sách đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đặc biệt là việc triển khai Chương trình GDPT 2018, đã đi vào thực tiễn, góp phần nâng cao nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh.

1.2. Thách thức

Kinh tế địa phương phát triển nhưng chưa đồng đều, thu nhập của nhiều hộ gia đình còn thấp; số lượng học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi vẫn còn đáng kể. Một bộ phận cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em.

Tệ nạn xã hội, mạng xã hội, trò chơi điện tử có nguy cơ xâm nhập học đường, ảnh hưởng đến nề nếp, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Sự tác động tiêu cực của cơ chế thị trường làm thay đổi nhận thức, hành động của một số học sinh.

2. Môi trường bên trong

2.1. Điểm mạnh

a) Truyền thống nhà trường

Trường có bề dày truyền thống hơn 76 năm xây dựng và phát triển. Đội ngũ cán bộ, giáo viên 100% đạt chuẩn, phần lớn nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm với công việc. Hầu hết CBQL, GV được đánh giá xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp.

Các tổ chuyên môn luôn hoàn thành chương trình, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, soạn giảng bằng PowerPoint, E-learning. Nhiều CLB học thuật – văn hoá – thể thao hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Trường được khen tặng về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua 5 năm liền giai đoạn 2020 – 2025. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi trong 5 năm qua luôn đạt giải cao. Chất lượng giáo dục ngày càng ổn định; học lực Khá, Giỏi trở lên hàng năm trên 80%; hạnh kiểm Khá, Tốt trở lên trên 98%; tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt trên 99%.

Trường luôn nêu cao tinh thần hiếu học, không ngừng cải tiến phương pháp dạy học, xây dựng trường thành khối đoàn kết thống nhất, có lương tâm, trách nhiệm. Những thành tích đạt được trong những năm qua là động lực thúc đẩy GV, CNV công tác tốt.

Số giáo viên đạt Chiến sỹ thi đua các cấp ngày càng nhiều; số GV đạt GVG cấp tỉnh ngày càng tăng.

Nhiều câu lạc bộ đã được thành lập và hoạt động có hiệu quả, thu hút sự quan tâm của GV và HS.

b) Nguồn lực

- Năm học 2025–2026, tổng số CBQL, GV, NV: 75 người (trong đó 65 GV, 03 CBQL, 07 NV).

- Cơ sở vật chất: đang được đầu tư xây dựng mới giai đoạn 2024–2026; hiện trường có các dãy phòng học 3 tầng, phòng thí nghiệm, phòng tin học, sân bóng đá mini, sân bóng chuyên, cầu lông, khu thể chất, nhà xe, khu vệ sinh khép kín, hệ thống nước sạch...

- Thiết bị dạy học CT GDPT 2018 đã được trang bị cơ bản. Tuy nhiên, nhiều phòng học xuống cấp, diện tích chật hẹp, khó tổ chức hoạt động ngoại khoá.

c) Công tác phát triển đội ngũ

Năm học	Tổng số	CBQL		GV		Nhân viên	Tỷ lệ GV/Lớp (chỉ tính GV biên chế)
		Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Biên chế	Hợp đồng		
2018 - 2019	78	01	02	70	0	05	2.0
2019 - 2020	78	01	03	68	02	04	2.26
2019 - 2020	78	01	02	68	01	06	2.26
2020 - 2021	75	01	03	66	01	04	2.2
2021 - 2022	73	01	02	63	0	7	2.25
2022 - 2023	78	01	02	68	0	7	2.42
2023 - 2024	77	01	02	67	0	7	2.31
2024 - 2025	76	01	02	66	0	7	2.13
2025 - 2026	75	01	02	65	0	7	2.17

Đội ngũ quản lý giáo dục, GV phần lớn nhiệt tình và tâm huyết với công việc. Cơ cấu, phân bổ đội ngũ GV cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường.

Tất cả CB-GV-NV nhà trường đoàn kết, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết, có uy tín và tạo được lòng tin đối với HS, phụ huynh, nhân dân và cán bộ địa phương.

Đội ngũ GV nhà trường đảm bảo thực hiện tốt việc bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu cũng như hỗ trợ ôn tập thi TN THPT cho HS khối 12.

Đời sống của cán bộ GV tương đối ổn định. Nề nếp kỷ cương trong trường được củng cố.

a) Quy mô phát triển trường lớp, học sinh

Năm học	Tổng số HS	Khối 12	Khối 11	Khối 10	Tỷ lệ HS/lớp
2018 - 2019	1336/35 lớp	455/12 lớp	439/12 lớp	442/11 lớp	38
2019 - 2020	1267/32 lớp (-69/3 lớp)	423/12 lớp	422/10 lớp	422/10 lớp	40
2020 - 2021	1199/30 lớp (-68/2 lớp)	423/10 lớp	416/10 lớp	360/10 lớp	40
2021 - 2022	1135/28 lớp (-71/2 lớp)	407/10 lớp	358/9 lớp	370/9 lớp	40.5
2022 - 2023	1110/28 lớp (-25 HS)	354/9 lớp	372/9 lớp	384/10 lớp	39.6
2023 - 2024	1148/29 lớp (+38 HS)	369/9 lớp	387/10 lớp	392/10 lớp	39.6
2024-2025	1206/31 lớp	380/10 lớp	394/10 lớp	432/11 lớp	38.9
2025-2026	1195/30 lớp	384/11 lớp	438/10 lớp	372/9 lớp	39.8

Năm học 2025-2026, tổng số HS là 1195 em/30 lớp; HS nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số HS có năng lực, phẩm chất tốt.

2.2. Điểm yếu

a) Nguồn lực

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn thiếu: thư viện, hội trường, nhà đa năng chưa có; nhiều phòng học xuống cấp, bàn ghế không đạt chuẩn.

- Năm học 2025–2026, do trường đang xây dựng nên chỉ đủ phòng cho dạy học chính, thiếu phòng học trái buổi, bồi dưỡng HSG.

- Phòng bộ môn, phòng vi tính, thư viện có nhưng thiết bị nghèo nàn, tận dụng tạm thời.

- Khuôn viên chật hẹp, hạn chế hoạt động ngoại khóa.

- Kinh phí hoạt động còn thấp, khó đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

b) Đội ngũ giáo viên

- GV trình độ trên ĐH còn ít (05 GV).

- Một số môn (Lý, Hóa, Sinh, Địa, GDKT&PL, Tin, Công nghệ) dễ xảy ra thừa – thiếu cục bộ do HS chọn môn khác nhau.

- Trình độ CNTT của một số GV hạn chế; một bộ phận GV chưa thật sự năng động, sáng tạo.

c) Học sinh

- Chọn tổ hợp môn còn cảm tính, theo số đông, ảnh hưởng phân công GV.
- Sĩ số lớp đông, phòng chật, hạn chế tổ chức hoạt động.
- Có HS khuyết tật học hòa nhập nên kết quả giáo dục chưa đạt như mong muốn.
- Năng lực tiếp thu không đồng đều; nhiều HS có hoàn cảnh khó khăn, phụ huynh ít quan tâm.
- Tác động tiêu cực từ xã hội, trật tự địa bàn phức tạp, một số HS ham chơi, nghiện game.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Tầm nhìn:

Trường THPT Tiểu La phấn đấu trở thành một trong những cơ sở giáo dục có uy tín, chất lượng hàng đầu của thành phố Đà Nẵng, là địa chỉ tin cậy của phụ huynh, học sinh và cộng đồng. Nhà trường hướng tới mô hình trường học thông minh – thân thiện – sáng tạo, nơi học sinh được phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống, sẵn sàng hội nhập quốc tế.

2. Sứ mệnh:

- Đào tạo thế hệ học sinh có **tri thức vững vàng, nhân cách tốt đẹp, kỹ năng linh hoạt**, biết sống nhân ái, trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.
- Tạo môi trường học tập **an toàn, kỷ cương, thân thiện, dân chủ, sáng tạo** để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực, sở trường.
- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững, có khả năng ứng dụng CNTT, AI, chuyển đổi số và phương pháp sư phạm hiện đại.

3. Giá trị cốt lõi

- **Trí tuệ – Nhân ái – Trách nhiệm – Sáng tạo – Hội nhập**
- Cụ thể:
 - + **Trí tuệ:** Phát triển năng lực học tập, tư duy phản biện, sáng tạo.
 - + **Nhân ái:** Xây dựng môi trường tôn trọng, sẻ chia, nhân văn.
 - + **Trách nhiệm:** Nêu cao tinh thần tự giác học tập, trách nhiệm với cộng đồng.
 - + **Sáng tạo:** Khuyến khích đổi mới, dám nghĩ – dám làm, ứng dụng công nghệ trong dạy học.
 - + **Hội nhập:** Trang bị kỹ năng ngoại ngữ, CNTT, kỹ năng sống để học sinh tự tin bước vào môi trường toàn cầu.

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm đúng kế hoạch thời gian năm học và các yêu cầu của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT TP Đà Nẵng.

1.2. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, lý tưởng cách mạng, tinh thần khởi nghiệp và ý thức công dân.

1.3. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, triển khai dạy học 2 buổi/ngày ở những khối lớp có điều kiện; phát triển giáo dục STEM/STEAM, trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực số; mở rộng hợp tác, hội nhập, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.

1.4. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, thân thiện, hạnh phúc; tạo cơ hội để học sinh phát triển toàn diện, sẵn sàng hội nhập.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh

- Tỷ lệ HS lớp 10 và 11 lên lớp thẳng trên 95%.
- HS lớp 12 đỗ tốt nghiệp THPT cao hơn bình quân chung của toàn tỉnh.
- Đỗ đại học, cao đẳng: 85% trở lên; có HS đạt trên 28 điểm.
- HS đạt tỷ lệ hạnh kiểm khá, tốt trên 98%.
- HS đạt tỉ lệ học lực khá, tốt trên 80%.
- Tỷ lệ bỏ học dưới 0.8%.
- HS giỏi 12 cấp tỉnh: 40 giải trở lên.
- Hội thi Tin học trẻ cấp thành phố: Giải Ba trở lên.
- Hội thi Olympic tiếng Anh HSSV cấp thành phố: Giải Nhì trở lên.
- Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố: Giải Nhì trở lên.
- Giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố: 03 giải trở lên; trên 02 giải đồng đội.

2.2. Đối với giáo viên

- 100% GV dạy thao giảng ít nhất 01 tiết/HK (*do nhà trường xếp lịch*).
- 100% GV dự giờ ít nhất 04 tiết/HK; GV tập sự dự giờ ít nhất 08 tiết/HK.
- 100% tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn dự giờ ít nhất 02 tiết/GV của tổ/ năm học.
- 100% tổ chuyên môn thực hiện Báo cáo chuyên đề chuyên môn: Ít nhất 2 lần/môn/1HK (*Đã có kế hoạch cụ thể hàng tháng*)
- Mỗi GV thực hiện nghiên cứu 1 bài học/năm và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.
- Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch (*Kiểm tra toàn diện 35% và còn lại kiểm tra chuyên đề, kiểm tra HSSS của GV: 100%*).
- 100% GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên CTGD PT 2018 và đạt kết quả.
- 100% GV đạt danh hiệu LĐTĐ, tổ có thành tích tốt: 8/8, tổ có thành tích xuất sắc: 3; CSTĐCS: 19; CSTĐCT: 04; Bằng khen cấp Bộ: 01; Bằng khen cấp tỉnh: 02; Giấy khen Giám đốc sở: 08.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện tốt các hoạt động thao giảng chuyên đề, ít nhất 01 chuyên đề/tổ/học kì.

- Bảng đăng ký chất lượng học lực và phần đầu đạt giải HSG 12 cấp tỉnh:

Môn học	Tỉ lệ XL HL 24-25/TLHL23-24 (%)				Số lượng HS đạt giải HSG 12 cấp tỉnh 24-25/23-24			
	Tốt	Khá	Đạt	CB	Nhất	Nhì	Ba	KK
Toán	50/49,83	35/30,6	15/16,22	0/3,26	1/0	1/0	2/2	1/3
Vật lý	50/50,25	37/29,43	13/15,46	0/4,74	1/0	2/1	2/0	0/2
Hóa học	35/32,25	50/34,95	15/25,05	0/7,75	1/0	1/0	2/2	1/2
Sinh học	50/58,12	45/34,82	5/7,07	0/0	1/0	2/3	2/1	0/2
Tiếng Anh	35/31,35	45/39,80	20/25,0	0/3,76	1/0	2/2	2/1	0/1
Địa lý	50/49,77	45/41,40	5/8	0/0	1/0	1/2	2/2	1/1
Ngữ văn	30/20,23	55/61,87	15/16,72	0/1,09	1/0	1/0	2/0	1/2
Lịch sử	58/72,83	40/21,91	2/5,18	0/0	1/0	2/1	2/2	0/1
Tin học	40/42,84	50/39,37	10/16,38	0/1,30	0/0	1/0	1/0	0/2
GDKT&PL	65/76,10	32/22,85	3/0,84	0/0				
C.nghệ công	88/93,6	12/5,42	0/0,49	0/0				
C.nghệ nông	85/81,29	15/16,56	0/2,15	0/0				
GDQPAN	90/88,63	10/10,95	0/0,33	0/0				
GDTC			100/100	0/0				
GDĐP			100/100	0/0				
Âm nhạc			100/100	0/0				
Mĩ thuật			100/100	0/0				
TNHN			100/100	0/0				
Tổng cộng					8/0	13/9	17/10	4/16

2.4. Đối với tổ văn phòng

- 100% viên chức văn phòng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
- Nhân viên văn thư thực hiện đúng, đầy đủ việc lưu trữ thông tin, các chế độ báo cáo theo quy định.
- Nhân viên thư viện tổ chức hoạt động thư viên theo quy định Thư viện Chuẩn ở Thông tư 16/TTBGDDĐT.
- Nhân viên kế toán tham mưu và thực hiện đầy đủ, chính xác việc thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên, người lao động, người học; tham mưu đầy đủ, chính xác, đúng quy định, quy trình về quản lí, sử dụng tài chính, tài sản công.
- Nhân viên bảo vệ thực hiện tốt việc bảo vệ ANTT, ATTH; tài sản của nhà trường và cá nhân liên quan theo quy định.

2.5. Đối với Chi bộ và các tổ chức đoàn thể

- Chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.
- Đoàn trường “Đoàn trường xuất sắc”; đề nghị thành đoàn tặng Giấy khen.

2.6. Đối với tập thể nhà trường

- Trường đạt danh hiệu: “Tập thể Lao động xuất sắc”.

2.7. Đối với cơ sở vật chất, thiết bị; chế độ, chính sách

- Từng bước chuẩn hóa cơ sở vật chất, thiết bị theo Thông tư 13 của Bộ GDĐT.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần (hướng tới dạy học 2 buổi/ ngày), bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Phần V **NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Cơ sở vật chất:

- Có 20 phòng phục vụ dạy học, bảo đảm phòng học có 01 Tivi, kết nối internet, wifi hoạt động tốt để phục vụ dạy học theo hướng ứng dụng CNTT; 02 phòng dạy thực hành Tin, 03 phòng dạy thực hành Lý, Hóa, Sinh.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, bài giảng E-learning, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Cải tạo sân bóng đá mini.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình về sửa chữa năm 2024 đã được phê duyệt.

2. Đội ngũ:

a) Cán bộ quản lý

- Đánh giá đúng chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên theo đề án vị trí việc làm, Chuẩn chức danh, nghề nghiệp; Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán vững mạnh, đáp ứng thực tế dạy học.

- Tiếp tục rà soát đội ngũ theo cơ cấu môn học, dự báo chính xác thực trạng thừa/thiếu giáo viên khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức cho viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên đăng ký thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể về nội dung, phần việc, kết quả thực hiện.

- Viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch học tập bồi dưỡng thường xuyên theo quy định và thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

- Tạo điều kiện, đề cử viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp học, khóa học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do các cơ quan chức năng, ngành tổ chức.

b) Tổ chuyên môn

- Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo các văn bản quy định; phân công giáo viên thực hiện nhiệm vụ của tổ theo thẩm quyền, bảo đảm khách quan công bằng, phù hợp với năng lực công tác mỗi cá nhân; tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm trước BGH nhà trường thực hiện việc kiểm tra, ký duyệt giáo án của giáo viên hàng tuần.

- Phân công giáo viên biên soạn, duyệt câu hỏi, cập nhật lên phần mềm quản lý đề thi; tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm về nội dung ngân hàng đề.

- Phối hợp với Đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, các quy định của ngành; động viên CBGVNV hưởng ứng các phong trào thi đua, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

c) Giáo viên

- Chịu trách nhiệm về các nội dung công việc theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- GVCN phối hợp với Đoàn trường, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn và phụ huynh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức; tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định được phân công.

d) Nhân viên

- Tổ trưởng tổ Văn phòng nhà trường thực hiện công tác chuyên môn theo quy định; tham mưu BLĐ trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đốc thúc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ các NV văn phòng.

- Nhân viên văn thư thực hiện đúng nhiệm vụ phân công và chức trách nhiệm vụ được giao theo kế hoạch năm học.

- Nhân viên thư viện xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị, bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định.

- Thư viện tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Bộ phận CNTT tích cực nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả hệ thống edu.vn, các phần mềm hỗ trợ công tác thi; phần mềm quản lý điểm và sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và các phần mềm hỗ trợ khác. Tích cực công tác truyền thông, đưa tin, bài, video... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trang web; xây dựng kho học liệu về đề thi, bài giảng, các sản phẩm nghiên cứu khoa học trên trang thông tin điện tử nhà trường.

- Nhân viên bảo vệ, tạp vụ thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao; thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công cụ thể đối với mỗi nội dung, công việc khác.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

- Hướng dẫn học sinh mua sách giáo khoa theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Mua sắm đầy đủ SGK phục vụ giảng dạy theo danh mục, đảm bảo về số lượng đầu sách dùng chung cho thư viện.

- Mua sắm các thiết bị dạy học theo danh mục đã được phê duyệt đảm bảo phục vụ công tác giảng dạy theo CT GDPT 2018; MSTB phát triển Văn hóa đọc; MSTB bàn giáo viên, bảng chống lóa...

- Nhà trường có khu thí nghiệm – thực hành và nhân viên phụ trách thiết bị. Tuy nhiên, khu thí nghiệm thực hành đã xuống cấp, đang chuẩn bị đầu tư xây mới; thiết bị

phục vụ dạy học đang được đưa vào sử dụng nhằm phục vụ dạy học, học liệu đã được mua sắm, đồng thời triển khai mua sắm các thiết bị dạy học tối thiểu theo nguồn kinh phí đã phân bổ đúng quy định. Tuy nhiên kinh phí hạn hẹp không thể trang bị đầy đủ để đáp ứng tối đa nhu cầu dạy và học của nhà trường.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn (đối với cấp THPT), tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

Để có cơ sở xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn đối với lớp 10 năm học 2025 – 2026 vừa đáp ứng nhu cầu của học sinh vừa đảm bảo phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường, Trường THPT Tiểu La tiến hành xây dựng Dự thảo kế hoạch Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10, năm học 2025 – 2026 và tiến hành thực hiện quy trình các bước sau đây:

a) Khảo sát nhu cầu học tập của học sinh

- Trường THPT Tiểu La đã tổ chức tư vấn, tuyên truyền về chương trình giáo dục phổ thông 2018 để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ quy định về chương trình giáo dục trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp; Đồng thời giới thiệu về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có của nhà trường và định hướng một số tổ hợp mà nhà trường đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh.

- Khảo sát trực tuyến nhu cầu lựa chọn môn học: Học sinh chọn 4 môn học từ các môn học lựa chọn (Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc và Mỹ thuật).

b) Định hướng tổ hợp môn học và chuyên đề học tập được lựa chọn theo định hướng nghề nghiệp

Dựa trên kết quả khảo sát nhu cầu lựa chọn môn học của học sinh và phụ huynh; đồng thời phân công lao động đối với khối 10, 11, 12 để đưa ra tổ hợp môn vừa đảm bảo phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường, vừa đáp ứng nhu cầu của học sinh để học sinh đăng ký sau khi trúng tuyển vào lớp 10; nhà trường đã hành xây dựng Kế hoạch số 05/KH-THPTTL, ngày 24/7/2025 về việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10, năm học 2025 – 2026 cụ thể như sau:

* Các tổ hợp dự kiến dựa trên kết quả khảo sát từ học sinh và đáp ứng điều kiện thực tế của nhà trường hiện có:

Tổ hợp môn	Tổ hợp môn lựa chọn	Tổng số lớp	Số lượng học sinh tối đa	Chuyên đề học tập	Phương án tuyển sinh xếp lớp	Khối tổ hợp dự kiến thi Đại học vào năm 2026
1	- Địa lý; - GDKT&PL; - Công nghệ nông; - Mĩ thuật.	Từ 01->02	40/lớp	- Toán; - Ngữ văn; - Lịch sử;	Xét tổng điểm của 03 thi tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026	A07, A08, A09 C00, C03, C04, C14, C19, C20. D01, D10, D09, D14, D15, D66, D84.
2	- Sinh học; - Địa lý; - GDKT&PL; - Tin học.	01	40/lớp	- Toán; - Ngữ văn; - Địa lý.	Xét tổng điểm của 03 thi tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026	A07, A08, A09 B02, B03, C04, B08, C00, C03, C04, C13, C14, C19, C20 D01, D08, D09, D10, D13, D14, D15, D66, D84.
3	- Địa lý; - GDKT&PL; - Công nghệ nông; - Tin học.	Từ 01->02	40/lớp	- Toán; - Ngữ văn; - Địa lý.	Xét tổng điểm của 03 thi tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026	A07, A08, A09 C00, C03, C04, C14, C19, C20 D01, D09, D10, D14, D15, D66, D84.
4	- Vật lý; - Địa lý; - Tin học; - Công nghệ nông.	02	40/lớp	-Toán; -Ngữ văn; -Vật lý	Xét tổng điểm của 03 thi tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026	A01, A03, A04 C01, C02, C03, C04, C05, C07, C09 D01, D10, D09, D11, D14, D15.
5	- Vật lý; - Hóa học; - Sinh học; - Công nghệ nông.	01	40/lớp	-Vật lý; -Hóa học; -Sinh học.	Xét tổng điểm của 03 thi tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026	A00, A01, A02, A03, A05 B00, B03, B08 C01, C02, C03, C05, C06, C07, C08, C10 D01, D07, D08, D09, D11, D12, D13, D14.
6	- Vật lý; - Hóa học; - Công nghệ nông; - Địa lý.	02	40/lớp	- Toán; - Vật lý; - Hóa học.	Xét tổng điểm của 03 thi tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026	A00, A01, A03, A05 C01, C02, C03, C05, C07, C10 D01, D07, D09, D11, D12, D14.

- Cuối năm học, nhà trường thông báo việc học chuyển đổi môn lựa chọn đến học sinh để các em có nguyện vọng chuyển đổi môn đăng ký; nhà trường căn cứ vào nhu cầu chuyển đổi môn để lập kế hoạch hỗ trợ dạy học và các điều kiện khác nhằm tạo thuận lợi cho học sinh học chuyển đổi; tổ chức thi khảo sát chuyển đổi môn cho học sinh.

c) Tổ chức tư vấn, định hướng cho phụ huynh và học sinh lựa chọn tổ hợp môn học phù hợp với năng lực của học sinh

Căn cứ vào Kế hoạch số 05/KH-THPTTL, ngày 24/7/2025 về việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10, năm học 2025 – 2026, nhà trường tư vấn cho học sinh và phụ huynh học sinh điều chỉnh nguyện vọng tổ hợp môn phù hợp với năng lực của các em. Khâu này rất quan trọng, vì các em lên lớp 11 muốn thay đổi tổ hợp môn thì rất khó khăn.

2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

- Thực hiện đồng bộ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 10, 11, 12.

- Đối với việc tổ chức các môn học: Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học; bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

- Xây dựng các cụm chuyên đề học tập lựa chọn phải phù hợp với định hướng nghề nghiệp; học sinh chỉ chọn 01 cụm chuyên đề trong các môn học bắt buộc và các môn học đã lựa chọn. Mỗi chuyên đề học tập được xây dựng, phân bổ thời lượng 1 tiết/1 tuần, chia tiết theo thời khóa biểu chính khóa. Mỗi học kỳ, từ tuần 1-8, dùng tiết chuyên đề để dạy nội dung học chính khóa; Các tiết từ tuần 9 trở đi sẽ dạy nội dung chuyên đề. Thực hiện dạy học luân phiên như vậy cho đến hết nội dung, chương trình chuyên đề.

- Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp... của địa phương. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, Hiệu trưởng phân công giáo viên môn Lịch sử, Địa lí, Sinh học, Ngữ văn để giảng dạy các chủ đề theo phân phối chương trình. Giáo viên dạy học chủ đề nào thì thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

+ Hoạt động TNHN được tính 3 tiết/1 tuần/1 lớp, không bao gồm các nhiệm vụ kiêm nhiệm như chủ nhiệm, công tác Đoàn...

+ Nhà trường bố trí dạy TNHN vào thứ 7 hằng tuần theo ca học.

+ Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động Sinh hoạt tập trung, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ. Nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

+ Cán bộ quản lí, giáo viên được phân công tổ chức hoạt động nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm

tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Đối môn Giáo dục thể chất (GDTCh): Giao nhiệm vụ cho nhóm chuyên môn GDTCh xây dựng các phương án dạy học phù hợp với điều kiện hiện có của nhà trường, tổ chức cho học sinh lựa chọn đăng ký các phân môn học tập theo sở thích, năng khiếu, sức khỏe của học sinh. Tổ/nhóm chuyên môn phân công giáo viên phụ trách dạy học phù hợp.

- Thực hiện khung thời gian 35 tuần thực học, học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần. Kết thúc học kỳ I trước ngày 18 tháng 01 năm 2025; Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2025.

2.1. Chương trình chính khoá lớp 10-CTGDPT 2018

* Theo quy định chung của Bộ GDĐT

Nội dung giáo dục		TS tiết	HKI	HKII
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	54	51
	Toán	105	54	51
	Ngoại ngữ 1	105	54	51
	Lịch sử	52	34	18
	Giáo dục thể chất	70	36	34
	Giáo dục QP&AN	35	18	17
Môn học lựa chọn	Địa lí	70	36	34
	Giáo dục KT&PL	70	36	34
	Vật lí	70	36	34
	Hoá học	70	36	34
	Sinh học	70	36	34
	Công nghệ	70	36	34
	Tin học	70	36	34
	Âm nhạc	70	36	34
	Mỹ thuật	70	36	34
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	54	51
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	54	51
Nội dung giáo dục địa phương		35	18	17
Môn học tự chọn				
Tiếng dân tộc thiểu số		105	0	0
Ngoại ngữ 2		105	0	0
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)		998		
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)		28,5		

* Tổ hợp các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập lớp 10

Tổ hợp	Môn lựa chọn	Cụm chuyên đề	Số lớp	Tên lớp
1	Địa, GDKT&PL, CNN, Mĩ thuật	Toán, Văn, Sử	2	10A1, 10A2
2	Địa, GDKT&PL, CNN, Tin	Toán, Văn, Địa	2	10A3, 10A4
3	Địa, Lý, CNN, Tin	Toán, Văn, Lý	2	10A5, 10A6
4	Lý, Hóa, Sinh, Âm nhạc	Toán, Hóa, Sinh	1	10A7
5	Lý, Hóa, Địa, CNN	Toán, Lý, Hóa	2	10A8, 10A9

*** Ghi chú:**

+ Đối với 03 môn có cụm chuyên đề, nhà trường bố trí thêm 01 tiết vào các tiết dạy chính trong Thời khóa biểu. Tùy đặc điểm của mỗi môn học, các Tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục (PPCT), lựa chọn thời điểm thích hợp để dạy – học cụm chuyên đề đảm bảo hoàn thành dạy học các tiết chính và cụm chuyên đề theo quy định.

2.2. Chương trình chính khoá lớp 11-CTGDPT 2018

*** Theo quy định chung của Bộ GDĐT**

Nội dung giáo dục		TS tiết	HKI	HKII
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	54	51
	Toán	105	54	51
	Ngoại ngữ 1	105	54	51
	Lịch sử	52	34	18
	Giáo dục thể chất	70	36	34
	Giáo dục QP&AN	35	18	17
Môn học lựa chọn	Địa lí	70	36	34
	Giáo dục KT&PL	70	36	34
	Vật lí	70	36	34
	Hoá học	70	36	34
	Sinh học	70	36	34
	Công nghệ	70	36	34
	Tin học	70	36	34
	Âm nhạc	70	36	34
Mỹ thuật	70	36	34	
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	54	51
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	54	51
Nội dung giáo dục địa phương		35	18	17
Môn học tự chọn				
Tiếng dân tộc thiểu số		105	0	0
Ngoại ngữ 2		105	0	0
Tổng số tiết học/năm học (<i>không kể các môn học tự chọn</i>)		998		
Số tiết học trung bình/tuần (<i>không kể các môn học tự chọn</i>)		28,5		

*** Tổ hợp các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập lớp 11**

Tổ hợp	Môn lựa chọn	Cụm chuyên đề	Số lớp	Tên lớp
1	Địa, GDKT&PL, CNN, Âm nhạc	Toán, Văn, Sử	2	11A1, 11A2
2	Sinh, Địa, GDKT&PL, Tin	Toán, Sinh, Sử	2	11A3, 11A4
3	Địa, GDKT&PL, Tin, Mỹ thuật	Toán, Văn, Sử	1	11A5
4	Lý, GDKT&PL, CNCN, Tin	Toán, Văn, Lý	1	11A6
5	Lý, Hóa, Sinh, Âm nhạc	Toán, Hóa, Sinh	1	11A7
6	Lý, Hóa, Tin, Mỹ thuật	Toán, Lý, Hóa	2	11A8, 11A9
7	Lý, Hóa, Tin, CNN	Toán, Lý, Hóa	2	11A10, 11A11

*** Ghi chú:**

+ Đối với 03 môn có cụm chuyên đề, nhà trường bố trí thêm 01 tiết vào các tiết dạy chính trong Thời khóa biểu. Tùy đặc điểm của mỗi môn học, các Tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục (PPCT), lựa chọn thời điểm thích hợp để dạy – học cụm chuyên đề đảm bảo hoàn thành dạy học các tiết chính và cụm chuyên đề theo quy định.

2.3. Chương trình chính khoá lớp 12-CTGDPT 2018

*** Theo quy định chung của Bộ GDĐT**

Nội dung giáo dục		TS tiết	HKI	HKII
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105	54	51
	Toán	105	54	51
	Ngoại ngữ 1	105	54	51
	Lịch sử	52	18	34
	Giáo dục thể chất	70	36	34
	Giáo dục QP&AN	35	18	17
Môn học lựa chọn	Địa lí	70	36	34
	Giáo dục KT&PL	70	36	34
	Vật lí	70	36	34
	Hoá học	70	36	34
	Sinh học	70	36	34
	Công nghệ	70	36	34
	Tin học	70	36	34
	Âm nhạc	70	0	0
	Mỹ thuật	70	0	0
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105	54	51
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	54	51
Nội dung giáo dục địa phương		35	18	17
Môn học tự chọn				
Tiếng dân tộc thiểu số		105	0	0
Ngoại ngữ 2		105	0	0
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)			997	
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)			28,5	

*** Tổ hợp các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập lớp 12**

Tổ hợp	Môn lựa chọn	Cụm chuyên đề	Số lớp	Tên lớp
1	Lý, GDKT&PL, CNCN, Tin	Toán, Văn, Lý	3	12A1,2,3
2	Sinh, Địa, GDKT&PL, CNCN	Toán, Văn, Sử	2	12A4,5
3	Lý, Hóa, Sinh, Âm nhạc	Lý, Hóa, Sinh	1	12A6
4	Lý, Hóa, Tin, Mĩ thuật	Toán, Lý, Hóa	3	12A7,8,9
5	Hóa, Sinh, Âm nhạc, Mĩ thuật	Toán, Hóa, Sinh	1	12A10

*** Ghi chú:**

+ Đối với những môn có cụm chuyên đề thì được tính riêng 01 cột điểm kiểm tra thường xuyên và được đánh giá ở học kỳ 2.

3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học. Tiến trình bài dạy, tiết học phải được thiết kế thành các hoạt động, chuỗi hoạt động gắn với mục tiêu, nội dung học tập cụ thể; vấn đề chuyển giao hoạt động cho học sinh tự học, tự nghiên cứu ở nhà hay thảo luận trên lớp phải phù hợp, chú trọng sản phẩm và báo cáo sản phẩm nghiên cứu, thảo luận. Ngoài việc tổ chức giảng dạy lí thuyết căn bản, mỗi tổ chuyên môn xây dựng các nội dung, tiết học trải nghiệm nhằm tạo cơ hội cho học sinh chủ động tham gia tìm hiểu, khám phá thế giới tri thức môn học. Thành lập các câu lạc bộ môn học, năng khiếu phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi và nội dung môn học như: CLB Tiếng Anh, CLB Tuyên thông, CLB Học trò xứ Quảng, CLB văn nghệ, thể thao, CLB tình nguyện xanh...

- Kế hoạch bài học trong mỗi tiết dạy, bài học, chuyên đề phải thể hiện rõ 04 mức độ kiến thức: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Trong quá trình tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá, giáo viên bộ môn phải phân loại được năng lực học tập của học sinh theo 04 mức độ Chưa đạt, Đạt, Khá, Giỏi. Kết quả dạy học phải phản ánh, đạt được sự tương ứng giữa năng lực học sinh và mức độ kiến thức.

- Xây dựng kế hoạch dạy học khối lớp 10,11,12 cần chú ý thêm: Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử; Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Bộ GDĐT và công văn của Sở GDĐT.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các chuyên đề nâng cao hiệu quả giáo dục. Mỗi tổ bộ môn đăng ký 01 nội dung chuyên đề/khối/học kỳ, qua đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên tham gia nghiên cứu, dạy thử nghiệm, dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm và hoàn thiện chủ đề để áp dụng trong mỗi năm học.

- Mỗi giáo viên dự tối thiểu 03 tiết/năm học theo hướng nghiên cứu chuyên đề bài học do tổ bộ môn đảm nhiệm hoặc tổ bộ môn khác. Khi dự giờ phải ghi nội dung vào sổ ghi chép theo thực tế, đảm bảo, đầu đủ thông tin; trước khi dự giờ cần đăng ký trước với giáo viên/tổ bộ môn.

- Tổ chuyên môn tổ chức hội nghị chuyên môn cấp tổ đầu học kỳ, tham gia hội nghị chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức... để thảo luận, trao đổi tìm giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục; tham mưu cho ban lãnh đạo để chỉ đạo, điều hành chung về công tác chuyên môn đạt hiệu quả cao.

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

4.1. Tích cực chỉ đạo và thực hiện thay đổi tư duy về kiểm tra đánh giá

- Tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh. Đánh giá kết quả học tập là quá trình thu thập thông tin, phân tích và xử lý thông tin, giải thích thực trạng việc đạt mục tiêu giáo dục, tìm hiểu nguyên nhân, ra những quyết định sư phạm giúp học sinh học tập ngày càng tiến bộ; Tạo sự công bằng khách quan trong kiểm tra đánh giá, đánh giá dựa trên sự nỗ lực tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện việc kiểm tra đánh giá học sinh đúng quy định trong Thông tư 22/2021/TT – BGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với khối lớp 10,11.

4.2. Thực hiện đúng quy trình về tổ chức kiểm tra đánh giá

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh. Hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập; đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...), khuyến khích tổ chức kiểm tra bằng hình thức kiểm tra trực tuyến. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

4.3. Tổ chức đánh giá định kỳ giữa kỳ, cuối kỳ theo hình thức tập trung

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông. Nội dung kiểm tra, đánh giá phải toàn diện, bao gồm cả kiến thức, kỹ năng và phương pháp, không phải chỉ yêu cầu tái hiện lại kiến thức và kỹ năng; Liên kết với các trường khác để biên soạn đề kiểm tra chất lượng 12 ít nhất 02 lần/ năm học theo hướng đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025; Mỗi tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng đề: đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ; các bộ đề ôn tập; các bộ đề bồi dưỡng học sinh giỏi... đăng tải lên Weblite, phần mềm Mastertest.

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối học kỳ đúng cấu trúc với 04 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao phù hợp với năng lực học sinh. Bộ đề kiểm tra phải đảm bảo có ma trận, đặc tả ma trận, đề kiểm tra, đáp án, hướng dẫn chấm.

4.4. Hình thức kiểm tra, đánh giá

- Kết hợp linh hoạt giữa kiểm tra tự luận với trắc nghiệm, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra một cách phù hợp; Hình thức kiểm tra trắc nghiệm đối với bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ theo hướng tiếp cận, làm quen với kiểu/dạng đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn, cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên webslote về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Cần khắc phục thói quen khá phổ biến trong khi chấm bài kiểm tra, giáo viên chỉ chú trọng việc cho điểm, ít có những lời phê nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm của học sinh khi làm bài, không quan tâm đến việc sửa chữa, bổ sung những lỗ hổng kiến thức của học sinh, giúp đỡ riêng đối với học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi. Mặt khác, cần có biện pháp hướng dẫn học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau giữa các học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với đội ngũ GV, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; đảm bảo thống nhất giữa kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2006, tích hợp lồng ghép các nội dung dạy học với các hoạt động trải nghiệm khác để tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho HS, đảm bảo mục tiêu hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực HS.

- Việc tổ chức dạy học các môn lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở khối 10,11 được thực hiện theo biên chế lớp trên cơ sở đáp ứng tốt nhất nguyện vọng của HS và phù hợp với điều kiện CSVC và đội ngũ của nhà trường.

- Các tổ bộ môn xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học, linh hoạt phù hợp với điều kiện GV và cơ sở vật chất của nhà trường.

- Khi xây dựng KHGD môn học các tổ bộ môn chủ động lựa chọn các cụm chuyên đề, chủ đề dạy học và bố trí hợp lý các tiết dạy học chuyên đề/chủ đề trong học kỳ/ năm học, đảm bảo số tiết quy định:

+ Thực hiện Chương trình GDPT 2018, tổ chức họp để chọn 03 chuyên đề/35 tiết và thống nhất số tiết/1 chuyên đề, thời gian dự kiến thực hiện dạy học.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; phân công cho GV chủ nhiệm đảm nhận các tiết sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và kiểm tra đánh giá, lên điểm với tổng số tiết: 71 tiết/1 GVCN/ năm học. Các tiết sinh hoạt lớp và hoạt động giáo dục theo chủ đề được chia vào thời khóa biểu chính khóa mỗi tuần thêm 2 tiết.

+ Các tiết sinh hoạt dưới cờ giao cho nhóm GV và lãnh đạo nhà trường phụ trách với tổng số tiết 272 tiết/năm học/khối và được phân bổ tùy theo nhiệm vụ được phân công. Các tiết sinh hoạt dưới cờ được tổ chức trái buổi cho cả khối. GV

được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ được giao và có kế hoạch bài dạy cụ thể được cập nhật lên phần mềm quản lý giáo án của vnedu trước khi thực hiện theo thời gian đã quy định.

+ *Đối với Nội dung giáo dục địa phương*: GV thực hiện dạy học, kiểm tra, đánh giá và lên điểm theo kế hoạch giáo dục bộ môn và theo phân công. Tiết dạy Nội dung GDĐP được thực hiện theo thời khóa biểu chính khóa.

+ Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại trường; chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh nếu có.

5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp

Để giúp HS phát triển phẩm chất, năng lực cần thiết, ngoài giáo dục HS theo chương trình môn học, trường còn tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS. Trong năm học này, trường sẽ tổ chức một số hoạt động như sau:

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

Đổi mới công tác quản lý chuyên môn trong Bồi dưỡng HS giỏi và các cuộc thi cấp thành phố:

- Tổ chức thi chọn đội tuyển HS giỏi 12 vào cuối tháng 5 và xây dựng các kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi 12 ngay từ đầu hè...

- Tổ trưởng chuyên môn/ nhóm trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng của tổ, phân công GV bồi dưỡng có uy tín, năng lực tốt về chuyên môn, tận tâm. Không dàn trải để mọi GV tham gia dạy, mà chọn 2 GV chịu trách nhiệm một đội tuyển. Giao tổ trưởng chuyên môn/nhóm trưởng chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình, chuyên đề giảng dạy. Phân công người phụ trách chủ công các đội tuyển và người dạy hỗ trợ. Khảo sát chất lượng đội tuyển mỗi tháng một lần để phát hiện sơ đoán kịp thời bồi đắp kiến thức nền tảng.

- Công tác kiểm tra được đặt lên hàng đầu: Lập thời khóa biểu học bồi dưỡng, theo dõi thời gian học. Kiểm tra các chuyên đề bồi dưỡng của GV. Thông qua phiếu điều tra HS đội tuyển về năng lực, nhiệt tình của GV giảng dạy, hiệu quả học tập.

- Nắm bắt kịp thời các vấn đề đột xuất trong quá trình tổ chức dạy học để có kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực từ từ cựu HS của nhà trường để thành lập quỹ học bổng Tiểu La để khen thưởng kịp thời GV và HS nhằm tạo động lực; những HS đạt HS giỏi cấp tỉnh trở lên được trao tặng bằng vinh danh và đưa vào danh sách bằng vinh danh ở nhà trường hằng năm.

b) Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT

- Dựa trên cơ sở điểm kiểm tra cuối học kỳ II năm lớp 11 chọn ra 02 nhóm: chắc chắn hỏng, có khả năng hỏng. Làm việc với phụ HS để tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp THPT quốc gia; tập trung bồi dưỡng chống liệt các môn có nguy cơ cao. Tổ chức thi thử TNTHPT ít nhất 02 lần trong một năm học kết hợp với điểm học lực của 02 học kỳ để thông báo đến phụ huynh HS để cùng phối hợp trọng công tác phụ đạo. Bên cạnh đó, nhà trường thường xuyên tổ chức cho các em thi thử online.

- Tổ chức tập huấn các phần mềm dạy học trực tuyến cho GV và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện nếu học online. Tổ chức mỗi lớp một tài khoản và mỗi GV một tài khoản; tổ chức dạy học theo thời khóa biểu chính khóa và lãnh đạo nhà trường có thể vào kiểm tra dự giờ bất cứ lúc nào.

- Đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tổ chuyên môn xây dựng các chuyên đề phù hợp, sát thực tế. Xây dựng chuyên đề về các bài học trong chương trình SGK hiện hành, xây dựng các chủ đề dạy học. Nâng cao hiệu quả và chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá...

c) Ôn tập cho học sinh cuối cấp

- Hiệu trưởng phối hợp với Ban thường trực đại diện CMHS để thống nhất chủ trương, tổ chức ôn tập chuẩn bị thi tốt nghiệp cho học sinh 12 ngay từ đầu năm học.

- Hiệu phó phụ trách chuyên môn tham mưu kế hoạch ôn tập thi tốt nghiệp năm 2026 cho học sinh 12.

- Hiệu phó phụ trách chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm khảo sát môn lựa chọn thi tốt nghiệp năm 2026; Báo cáo kết quả khảo sát cho Hiệu trưởng, Sở GDĐT và phụ huynh học sinh.

- Trong đó chú ý:

+ Hình thức ôn tập: Tổ chức thành lớp học theo đăng ký phân môn; Ôn tập tập trung, trực tiếp.

+ Nội dung ôn tập: Theo hướng tiếp cận nội dung thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Tổ chuyên môn phân công giáo viên dạy ôn tập, biên soạn nội dung ôn tập, tổ chức kiểm tra đánh giá ôn tập; lập báo cáo kết quả ôn tập. Tổ trưởng/nhóm trưởng môn học thực hiện kiểm tra, giám sát việc dạy học ôn tập.

+ Thời gian: Môn Toán, Văn dạy tăng 01/tiết/tuần/môn ngay từ đầu năm học theo TKB; các môn học khác theo đăng ký của học sinh sẽ tổ chức vào thời gian ca chiều các buổi trong tuần (có kế hoạch riêng)

*** Số lượng đăng ký môn thi tự chọn tốt nghiệp năm 2026:**

Môn thi	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDKT&PL	Tin	CNC	Anh	Trung	Hàn
SL đăng ký	195	89	35	150	34	63	8	5	155	7	2

6. Tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi

- Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi 12 cấp trường.
- Tham gia kỳ thi chọn HSG 12 cấp thành phố.
- Tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường và tham dự cấp thành phố.
- Tổ chức Hội thi Olympic tiếng Anh cấp trường và tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh HSSV cấp thành phố.
- Tham gia Hội thi Tin học trẻ cấp thành phố.
- Tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường và tham gia Giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố.

7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Tổ chức mua sắm theo đúng quy định để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tăng cường sử dụng bộ học liệu điện tử đã được trang bị, cài đặt để tổ chức giảng dạy cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG (Kèm theo phụ lục thời gian tổ chức)

1. Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên

- Triển khai tuần sinh hoạt công dân, ngoại khóa: Mạng xã hội, văn hóa ứng xử trên mạng xã hội; ngoại khóa ATGT; diễn đàn: Xây dựng tình bạn đẹp – Nói không với bạo lực học đường; tuyên truyền Phòng chống HIV/AIDS.

- Triển khai phần mềm quản lý đoàn viên cho các Chi đoàn; phong trào học sinh 3 tốt.

- Tổ chức đối thoại giữa Ban lãnh đạo nhà trường với các chi đoàn.

- Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm 94 năm Ngày Thành lập Hội LHPN VN 20/10, kỷ niệm ngày mất Chí sỹ yêu nước Tiểu La – Nguyễn Thành, chào mừng ngày NGVN 20/11; phối hợp với tổ TD-QPAN tổ chức cuộc thi Kiến thức và kỹ năng Quốc phòng – An ninh, bóng chuyền nam – nữ truyền thống; phối hợp với các tổ chuyên môn tổ chức các cuộc thi Hùng biện câu tình huống chuyện đạo đức và pháp luật dành cho học sinh THPT năm học 2024-2025 cấp trường; tổ chức cuộc thi Rung chuông vàng cho học sinh toàn trường.

- Tổ chức hoạt động Nâng cao tay nghề cho giáo viên trẻ.

- Tổ chức cuộc thi Giọng hát hay chủ đề: thầy cô, mái trường; cuộc thi viết về những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô., mái trường; phát thanh về những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô., mái trường.

- Tổ chức đầy đủ các nội dung công tác Đoàn theo Chương trình công tác năm học 2025-2026. (Có phụ lục kèm theo)

1.1. Giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng sống:

- Tăng cường công tác tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh theo nội dung hướng dẫn công tác giáo dục kỹ năng sống của Bộ GDĐT; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch chỉ đạo về việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Phối hợp với Công an huyện tổ chức tuyên truyền, giáo dục HS về Luật ATGT và tổ chức hội thi an toàn giao thông cấp trường để nhằm nâng cao ý thức cho HS khi tham gia giao thông.

- Coi trọng chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, văn hóa giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường và phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác đối với một số phương thức lừa đảo trên không gian mạng và cách phòng tránh; quy tắc ứng xử trên mạng xã hội; các lưu ý về bảo mật, bảo vệ thông tin cá nhân, thông tin tài khoản trên mạng xã hội nhằm phòng ngừa tội phạm.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống theo định hướng của Bộ và Sở GDĐT.

- Tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các môn học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khóa.

- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường – xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh, đặc biệt là việc phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, tác động tiêu cực của mạng xã hội, game online.

- Tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, phòng chống xâm hại, xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 429/KH-SGDĐT ngày 29/02/2024 của Sở GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về *"Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên"* trong các cơ sở giáo dục; xây dựng, ban hành Kế hoạch phối hợp công tác, trong đó nêu cụ thể nội dung, nhiệm vụ phối hợp với từng cơ quan, đơn vị hữu quan để tăng cường hiệu quả công tác phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

1.2. Các hoạt động giáo dục truyền thống

- Thành lập Ban hoạt động trải nghiệm, sáng tạo; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp cho HS.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Tiếp tục triển khai, tổ chức tổng kết thực hiện Quyết định số 1501/QĐ- TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” và định hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình tốt, điển hình tiêu biểu về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng tài liệu Thực hành đạo đức, lối sống dành cho học sinh phổ thông phù hợp điều kiện nhà trường, hiểu biết của học sinh.

- Hướng dẫn học sinh tham gia chuyên mục "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa" trên Hệ Tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://itritruc.vn/>; khuyến khích cán bộ, nhà giáo, học sinh xây dựng các bài giảng

E-learning, video clip, hình ảnh, bài viết,... về giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp.

- Thực hiện đảm bảo tính giáo dục trong các ngày sinh hoạt chủ điểm, các ngày lễ lớn trong năm như: 20/10, 20/11, 22/12, 09/1, 03/2, 26/3, 19/5...

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Đoàn trường, Ban ĐDCMHS và chính quyền địa phương về công tác quản lý HS ở trong và ngoài nhà trường.

- Phát huy và nâng cao vai trò của Nhà giáo trong giáo dục, chú ý kết hợp dạy chữ, dạy người.

- Tổ chức lễ kỷ niệm ngày mất cụ Tiểu La.

- Tổ chức cho đoàn viên thấp nền tri ân, đền ơn đáp nghĩa; thăm cựu chiến binh nhân ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7.

- Nhà trường thường xuyên thăm hỏi phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Hòe ở xã Bình Sa, huyện Thăng Bình.

- Tổ chức thi tìm hiểu Tiểu sử cụ Tiểu La – Nguyễn Thành.

- Đề phát huy truyền thống “Lá lành đùm lá rách”, trường sẽ tổ chức cho HS tham gia các hoạt động nhằm chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn như vận động hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS bị bệnh hiểm nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, người khuyết tật, bệnh hiểm nghèo, ...

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

- Chỉ đạo tổ Tiếng Anh thành lập câu lạc bộ tiếng Anh, góc nói tiếng Anh cho HS nhằm tạo môi trường học tập, góp phần rèn luyện kỹ năng nói tiếng Anh cũng như giúp HS nâng cao năng lực ngoại ngữ của bản thân.

- Chỉ đạo tổ Toán - Tin phối hợp với Đoàn trường duy trì và phát triển Câu lạc bộ Tin học - Sáng tạo trẻ tạo môi trường giúp HS nghiên cứu và đam mê khoa học, sáng tạo, trải nghiệm. Đồng thời, giúp HS hiểu biết, tuyên truyền và bảo vệ hệ thống mạng internet, hệ thống Wifi, hệ thống Camera an ninh của nhà trường và sử dụng hiệu quả phục vụ học tập, vui chơi, giải trí.

- Chỉ đạo tổ Ngữ văn tiếp tục duy trì và phát triển các Câu lạc bộ truyền thông hoạt động hiệu quả.

- Chỉ đạo tổ TD-QPAN-Âm nhạc-Mĩ thuật phối hợp cùng với Đoàn thanh niên tiếp tục duy trì và phát triển các Câu lạc bộ Âm nhạc, Bóng bàn, Bóng chuyền, cầu lông.

- Chỉ đạo tổ Ngữ văn, bộ phận phụ trách Thư viện phối hợp với Đoàn trường phát động phong trào đọc sách trong HS, tổ chức “Ngày hội đọc sách” để giúp HS thích đọc sách và có kỹ năng đọc sách. Từ đó, góp phần vào việc nâng cao kết quả học tập cũng như giáo dục kỹ năng sống cho HS.

- Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học của nhà trường triển khai tìm kiếm nhiều nguồn tài chính từ công tác xã hội hoá, ủng hộ của các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân, cựu HS để kịp thời hỗ trợ nhiều HS có hoàn cảnh khó khăn, nghèo vượt khó vươn lên học tập, tiếp bước đến trường bằng những phần quà vật chất, cũng như được động viên khích lệ tinh thần vượt khó học tập.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP

- Tổ chức dạy học, tư vấn hướng nghiệp theo đúng chương trình GDPT 2018; tích hợp nội dung hướng nghiệp trong các môn học, hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp.

- Thực hiện khảo sát, tư vấn cho học sinh về lựa chọn môn học, định hướng ngành nghề phù hợp với năng lực, sở thích và nhu cầu xã hội.

- Phối hợp với các trường CD, ĐH, cơ sở đào tạo nghề và doanh nghiệp địa phương để tổ chức tham quan, trải nghiệm nghề nghiệp, diễn đàn hướng nghiệp.

- Củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động tư vấn hướng nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng tư vấn nghề cho GVCN, giáo viên bộ môn, cán bộ Đoàn.

- Thực hiện công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, chính sách phân luồng, để học sinh và phụ huynh có định hướng học tập, nghề nghiệp đúng đắn sau THPT.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Trang bị kỹ năng số cho học sinh, giáo viên.

- Triển khai học bạ số minh bạch, thuận tiện.

- Xây dựng văn hóa số trong nhà trường.

- Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo mật dữ liệu trong toàn trường.

2. Nội dung

2.1. Giáo dục kỹ năng số:

- Khai thác, phát triển kho học liệu số, học liệu mở dùng chung trong toàn ngành; khuyến khích giáo viên tự xây dựng, chia sẻ học liệu số.

- Lồng ghép trong các môn học và hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức tập huấn, cuộc thi, rèn kỹ năng an toàn mạng, giao tiếp trực tuyến.

2.2. Đào tạo giáo viên:

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho giáo viên và học sinh, đặc biệt là kỹ năng tìm kiếm, xử lý, khai thác và sử dụng thông tin an toàn, hiệu quả.

- Tập huấn ứng dụng AI vào dạy học và sử dụng phần mềm quản lý, khai thác học bạ số.

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ và phân tích dữ liệu.

2.3. Triển khai học bạ số:

- Triển khai học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử, sổ điểm điện tử; từng bước số hóa tài liệu, học liệu giảng dạy.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý trực tuyến.

- Giáo viên nhập liệu, BGH phê duyệt, phụ huynh/học sinh tra cứu.

- Đảm bảo an toàn, phân quyền và sao lưu dữ liệu.

2.4. Phối hợp – tuyên truyền:

- Hướng dẫn phụ huynh, học sinh sử dụng học bạ số.

- Kết nối dự án chuyển đổi số địa phương.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

- Tăng cường công tác tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh theo nội dung hướng dẫn công tác giáo dục kỹ năng sống của Bộ GDĐT; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch chỉ đạo về việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ GV kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

- Chỉ đạo Ban HĐNGLL phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng có uy tín tổ chức các buổi tư vấn hướng nghiệp cho HS lớp 12 toàn trường đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả.

- Phối hợp với Trường Đại học FPT tổ chức cho những HS lớp 12 chọn lĩnh vực Công nghệ thông tin tham quan trải nghiệm ‘Một ngày làm sinh viên’ tại Trường Đại học FPT đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng tư vấn tuyển sinh năm 2025 cho HS toàn trường trong tiết sinh hoạt chào cờ hàng tuần.

- Phối hợp các Công ty cổ phần Tập đoàn giáo dục có uy tín, đầu tư và phát triển trong nước tư vấn tuyển sinh du học nghề ở CHLB Đức, Úc, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc...

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH

- Hiệu trưởng phân công giáo viên giảng dạy QPAN đúng chuyên môn; giảng dạy 01 tiết/ tuần.

- Tổ chức giảng dạy Chương trình GDQP&AN đúng quy định.

- Tham mưu thành lập Tiểu đội Tự vệ; tham gia tập huấn đầy đủ theo triệu tập của xã đội Thăng Bình.

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch trường học hạnh phúc có hiệu quả theo “Kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sử phạm đạo đức nhà giáo người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”; kiến tạo môi trường giáo dục an toàn, nhân ái và tôn trọng theo hướng củng cố nề nếp, kỷ cương; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng của HS.

- Giúp Cán bộ nhà giáo, người lao động có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó HS, CBNGNLD được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị.

- Hướng đến xây dựng phát triển một mô hình “Trường học Hạnh phúc” dựa trên nguyên lý trải nghiệm hạnh phúc của con người: Kết nối với bản thân - Kết nối với người khác - Kết nối với thế giới tự nhiên. Theo đó, giáo dục cho HS các năng lực: Tự quan tâm, quan tâm đến người khác và quan tâm đến môi trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; thầy cô giáo thay đổi vì trường học hạnh phúc; thực hiện tốt tư vấn tâm lý học đường; tổ chức đổi mới phương pháp dạy

học, hoạt động, kiểm tra đánh giá HS; có biện pháp tác động có hiệu quả đến phụ huynh để họ chủ động và có trách nhiệm tham gia quá trình giáo dục.

- Phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên bằng nhiều hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục liên quan đến nội dung “Trường học hạnh phúc” một cách hiệu quả.

- Có kế hoạch lựa chọn và đưa các trò chơi dân gian hoặc các hoạt động vui chơi tích cực khác vào trong nhà trường, trong các hoạt động chủ đề, chủ điểm.

- Tổ chức các cuộc thi, hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao.

X. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Xây dựng Quy chế Chi tiêu nội bộ.

- Xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về báo cáo, tham mưu, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công theo các bộ Quy chế đã ban hành và theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ngành liên quan.

- Thực hiện thu, chi đúng thủ tục và theo đúng văn bản hướng dẫn;

- Chi trả chế độ chính sách đối với đội ngũ CB-GV-NV và HS kịp thời.

XI. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

Thực hiện nghiêm Thông tư số 19/2024/TT-BGDĐT về tổ chức và quản lý công tác dạy thêm học thêm theo đúng quy định:

- Tổ chức dạy ôn thi tốt nghiệp THPT 2026 và phụ đạo cho học sinh chưa đạt yêu cầu.

- Quản lý giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này; phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp về chất lượng dạy thêm, học thêm trong nhà trường; việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

- Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.

XII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác kiểm tra nội bộ theo các văn bản hướng dẫn của các cấp và Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam;

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học; phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các thành viên của Ban theo đúng thành phần, đảm bảo căn cứ pháp lý theo yêu cầu của Công văn số 1131/SGDĐT-VP ngày 15/9/2025;

- Ban kiểm tra nội bộ trường học thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra;

- Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết đầy đủ, đúng thời gian về Sở GDĐT.

XIII. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

- Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho HS; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học nhằm bảo đảm sức khỏe cho HS, nhân viên, GV, cán bộ quản lý; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi HS đến trường học tập.

- Chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai, dịch bệnh nếu có.

XIV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

- Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường;

- Quán triệt các Nghị quyết chủ trương của Đảng, Nhà nước trong tập thể cán bộ, viên chức;

- Phát huy nhân tố tích cực của từng thành viên tiêu biểu trong công tác và trong hoạt động các mặt;

- Không ngừng củng cố xây dựng Ban chấp hành: Công đoàn, Đoàn trường, Chi đoàn GV; các tổ chức, đoàn thể để chỉ đạo và phối hợp tốt trong quá trình thực hiện kế hoạch nhà trường.

XV. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

Xây dựng kế hoạch và báo cáo công khai đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT.

XVI. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ, nghị quyết của Đảng về công tác PCTN; Tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền trong công tác PCTN; nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các đơn vị giáo dục, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, có năng lực và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả bằng nhiều hình thức như dạy lồng ghép nội dung PCTN vào bộ môn Giáo dục Kinh tế - Pháp luật, tuyên truyền dưới cờ, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa về nội dung phòng, chống tham nhũng nhằm góp phần xây dựng đạo đức xã hội, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho cán bộ, viên chức, giáo viên, học sinh về phòng, chống tham nhũng, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng

cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN, trong đó xác định phòng ngừa là chính; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

XVII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tiếp tục đề xuất với Đảng ủy, HĐND, UBND xã Thăng Bình về việc mở rộng diện tích khuôn viên trường về phía Tây để có cơ sở đề xuất Sở GDĐT, UBND thành phố Đà Nẵng tiếp tục đầu tư xây dựng các dãy phòng học, phòng bộ môn, phòng làm việc theo đúng quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT.

- Đề xuất các cấp tăng cường đầu tư về CSVC để đảm bảo các điều kiện để trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2026 và tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, hoàn thiện tổng thể sơ đồ quy hoạch trường lớp vào năm 2029 khi trường kỷ niệm tròn 80 năm ngày thành lập.

XIII. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

- Tham mưu chính quyền địa phương, chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong và ngoài xã hội để huy động nguồn lực chăm lo giáo dục. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục;

- Phối hợp Ban đại diện Cha mẹ HS xây dựng chương trình hoạt động, phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ HS trong việc đẩy mạnh các phong trào hoạt động trong nhà trường.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, nhà trường phối hợp với các đoàn thể tạo ra cơ chế hài hòa để thực hiện các nhiệm vụ sau:

*** Đối với Đoàn thanh niên:**

Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Đoàn thanh niên hoạt động nhằm góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Cần phải tạo ra quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa tổ chức nhiệm vụ và Đoàn thanh niên, nhằm thúc đẩy phong trào thi đua và thực hiện tốt các hoạt động của Đoàn trường. Trong năm học Đoàn cần chú trọng các phong trào:

- Tổ chức thực hiện Chỉ thị 05 của Ban chấp hành TW về việc "Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

- Phát động phong trào thi đua "Hai tốt"; xây dựng "Trường học hạnh phúc".

- Tổ chức các hoạt động tự quản trong nề nếp và học tập.

- Nâng cao ý thức hiểu biết về Đoàn, đoàn viên sau khi ra trường chuyển sinh hoạt đoàn đúng quy định, cần xây dựng cho mỗi thanh niên có lý tưởng cộng sản, sống vì mọi người.

- Tạo cho HS có những thói quen tốt, không vi phạm pháp luật, chấp hành tốt luật giao thông, xây dựng cho HS có hành vi văn minh, lịch sự, lễ phép... ở mọi nơi mọi lúc.

- Xây dựng các công trình thanh niên tạo cảnh quan sư phạm nhà trường, thông qua đó giáo dục thẩm mỹ và xây dựng tình yêu thương trường lớp trong HS.

- Tổ chức thi phát thanh, đố vui để học... về các đề tài, qua đó giáo dục động cơ và thái độ học tập đúng đắn, không gian lận trong kiểm tra và thi cử.

- Mỗi đoàn viên đều phải phấn đấu học tập khá giỏi, không có đoàn viên xếp loại học lực yếu, hạnh kiểm yếu kém, ở từng học kì và cuối năm. Tổ chức Đoàn làm nòng cốt cho phong trào dạy và học của trường.

- Tổ chức tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

- Qua phong trào thanh niên trong năm học, Đoàn trường phấn đấu đến cuối năm tỷ lệ đoàn viên các khối lớp đạt yêu cầu mà Đại hội đoàn đã đề ra.

*** Đối với Chi hội khuyến học, Chi Hội chữ thập đỏ:**

- Quan tâm công tác nhân đạo từ thiện được quan tâm kịp thời, nhà trường mà nòng cốt là Chi hội khuyến học, Chi Hội chữ thập đỏ đã kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường hỗ trợ cho học sinh gặp hoàn cảnh khó khăn, phấn đấu, vươn lên đạt thành tích cao trong học tập. Công tác đền ơn đáp nghĩa, kết nghĩa được chú trọng.

- Công tác khuyến học khuyến tài phải được thực hiện một cách thường xuyên từ lớp đến trường. Chi Hội Khuyến học, Chi Hội Chữ thập đỏ nhà trường gắn kết với cựu học sinh, các mạnh thường quân để huy động học bổng khuyến khích những học sinh học giỏi, vượt khó, có cống hiến cho các hoạt động, phong trào của nhà trường.

XIX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

- Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy và chính quyền địa phương để có giải pháp tốt về phát triển giáo dục trên địa bàn trường.

- Tăng cường hơn nữa mối quan hệ với các Ban, Ngành, Đoàn thể ở từng địa phương, tạo sự đồng tình ủng hộ, sự hợp tác tất cả các lực lượng xã hội và CMHS trong quá trình tổ chức, thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Thực hiện cải cách hành chính trong trường học, kết hợp với việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học của bộ GDĐT, tăng cường thông tin trên bảng để giảm buổi họp, tăng cường công tác quản lý của các tổ trưởng chuyên môn, các buổi họp tổ, nhóm chuyên môn cần có nội dung và mục đích yêu cầu, phải đi sâu vào việc trao đổi chuyên môn, quản lý trao đổi kinh nghiệm bài dạy, tiết dạy... tăng cường các buổi thao giảng dự giờ rút kinh nghiệm chuyên môn.

- Quy chế hóa các công việc trong nội bộ trường học, căn cứ trên công việc phân công để đánh giá xếp loại cán bộ, GV, công nhân viên.

- Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo theo qui định.

- Các buổi giảng dạy HS giỏi phải được quản lý chặt chẽ về thời gian và nội dung. Cần tạo kinh phí để hỗ trợ cho công tác bồi dưỡng HS giỏi.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục thông qua Ban đại diện cha mẹ HS, Hội khuyến học. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS giáo dục đạo đức cho các em, tạo

quỹ khen thưởng hàng năm cho HS. Vận động nhiều xuất học bổng để hỗ trợ cho HS nghèo hiếu học, tai nạn, đau ốm...

- Đẩy mạnh công tác thi đua

- Xây dựng các GV dạy giỏi và phát huy vai trò của GV dạy giỏi đối với tổ, nhóm chuyên môn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ nhà trường. Duy trì việc thực hiện báo cáo định kỳ.

- Chú trọng công tác đào tạo để đưa GV, cán bộ quản lý đi đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Về sáng kiến kinh nghiệm: Đẩy mạnh phong trào viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm theo đúng quy trình nhằm đạt ngày càng nhiều sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh. Viết bài gửi các báo ngành và các báo chí khác về các công trình nghiên cứu của mình.

XX. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh.

- Rà soát bổ sung tiêu chí để tổ chức đánh giá, xếp loại viên chức đúng quy định.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong năm học.

- Chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng học kỳ, từng tháng, từng tuần. Đồng thời, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ và qui định cụ thể về chế độ báo cáo đảm bảo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Triển khai nhiệm vụ được phân công, tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể từng nội dung về chuyên môn, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục đạo đức HS và cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ dạy học và quản lý. Đồng thời, tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể đến từng bộ phận phụ trách, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất những giải pháp hiệu quả để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

1.3. Đối với Ban chấp hành Đoàn trường

- Lập kế hoạch, đăng kí các nội dung, phần việc của Đoàn trường theo từng tháng, học kỳ và năm học.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm, các trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ Tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, Thể dục thể thao hằng năm của trường.

- Phát hiện và xây dựng lực lượng đoàn viên thanh niên nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

- Theo dõi, giúp đỡ đoàn viên ưu tú giới thiệu cho chi bộ Đảng để tạo nguồn phát triển đảng viên trong học sinh.

1.4. Đối với Chi hội khuyến học và Chi Hội Chữ thập đỏ

- **Chi Hội Chữ thập đỏ** xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện. Tham gia hiến máu nhân đạo và tổ chức tốt các cuộc vận động của các cấp. Làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa; huy quà tết hỗ trợ, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đón tết cổ truyền...

- **Chi hội khuyến học** xây dựng kế và triển khai thực hiện có hiệu quả. Chi Hội Khuyến học giữ mối quan hệ gắn kết với cựu học sinh, các mạnh thường quân để huy động học bổng khuyến khích những học sinh vượt khó học giỏi, có cống hiến cho các hoạt động phong trào xuất sắc của nhà trường.

1.5. Đối với tổ chuyên môn

Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học và giáo dục, ...

Thực hiện kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên công bằng, chính xác nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

1.6. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với điều kiện của nhà trường và mỗi lớp học, đối tượng học sinh.

- Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.

- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo triệu tập của các cấp ngành để không ngừng nâng cao hiệu quả giảng dạy.

- Tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giáo dục của lớp, nhiệm vụ được phân công.

1.7. Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm gắn với đối tượng học sinh lớp.
- Phát động phong trào thi đua học tập tốt – rèn luyện tốt trong mỗi lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh.
- Quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện.
- Quan tâm đến học sinh có học lực yếu, đề xuất các giải pháp giúp đỡ các em vươn lên trong học tập.

1.8. Đối với tổ Văn phòng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ.
- Phối hợp và tổ chức phân công cán bộ nhân viên; sử dụng các phương tiện, thiết bị cho khâu quản lý hồ sơ, sổ sách, sách giáo khoa hợp lý, khoa học.
- Kiểm tra đánh giá xếp loại, rút kinh nghiệm từng bộ phận kịp thời, chính xác, kịp tiến độ công việc chung của trường.
- Thực hiện tốt công tác phối hợp với các bộ phận chức năng; làm tốt trách nhiệm phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.9. Đối với nhân viên

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của cá nhân trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch của Tổ văn phòng.
- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công; tham gia các hoạt của Tổ văn phòng.

2. Công tác phối hợp các bên liên quan

- Ban lãnh đạo làm tốt công tác tham mưu với địa phương, Sở GDĐT, các phòng ban chức năng trực thuộc sở, các cấp ngành về những vấn đề liên quan đến giáo dục và đào tạo, các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ giáo dục.
- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ đảng; kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, công đoàn, đoàn thanh niên và các hội trực thuộc để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục năm học đề ra.

3. Công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, điều chỉnh

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ban lãnh đạo, từng tổ chức, đoàn thể để theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện các kế hoạch giáo dục.
- Định kỳ hằng tuần, tháng họp lãnh đạo, Hội đồng chuyên môn và Hội đồng trường để rà soát, điều chỉnh, tổ chức, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện đúng, đầy đủ công tác giao ban chuyên môn hằng tuần, tháng theo quy định.

- Thực hiện đúng, kịp thời chế độ báo cáo trong nhà trường; báo cáo của nhà trường đến các phòng ban, cơ quan chức năng theo quy định.
- Niêm yết công khai đầy đủ các lịch công tác, kế hoạch giáo dục và các hoạt động tại bảng tin và website nhà trường.
- Thông tin kịp thời đến phụ huynh học sinh về vấn đề liên quan đến giáo dục học sinh.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường THPT Tiểu La. Nhà trường sẽ có các văn bản hướng dẫn thực hiện riêng về từng lĩnh vực đặc thù (chuyên môn, hoạt động ngoại khoá, hoạt động trải nghiệm,...). Nhà trường yêu cầu các tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ trưởng tổ Văn Phòng triển khai đầy đủ nội dung Kế hoạch giáo dục này đến toàn thể các tổ viên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc, các tập thể và cá nhân cần báo cáo về lãnh đạo nhà trường để được giải đáp, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Các tổ c/m, đoàn thể (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



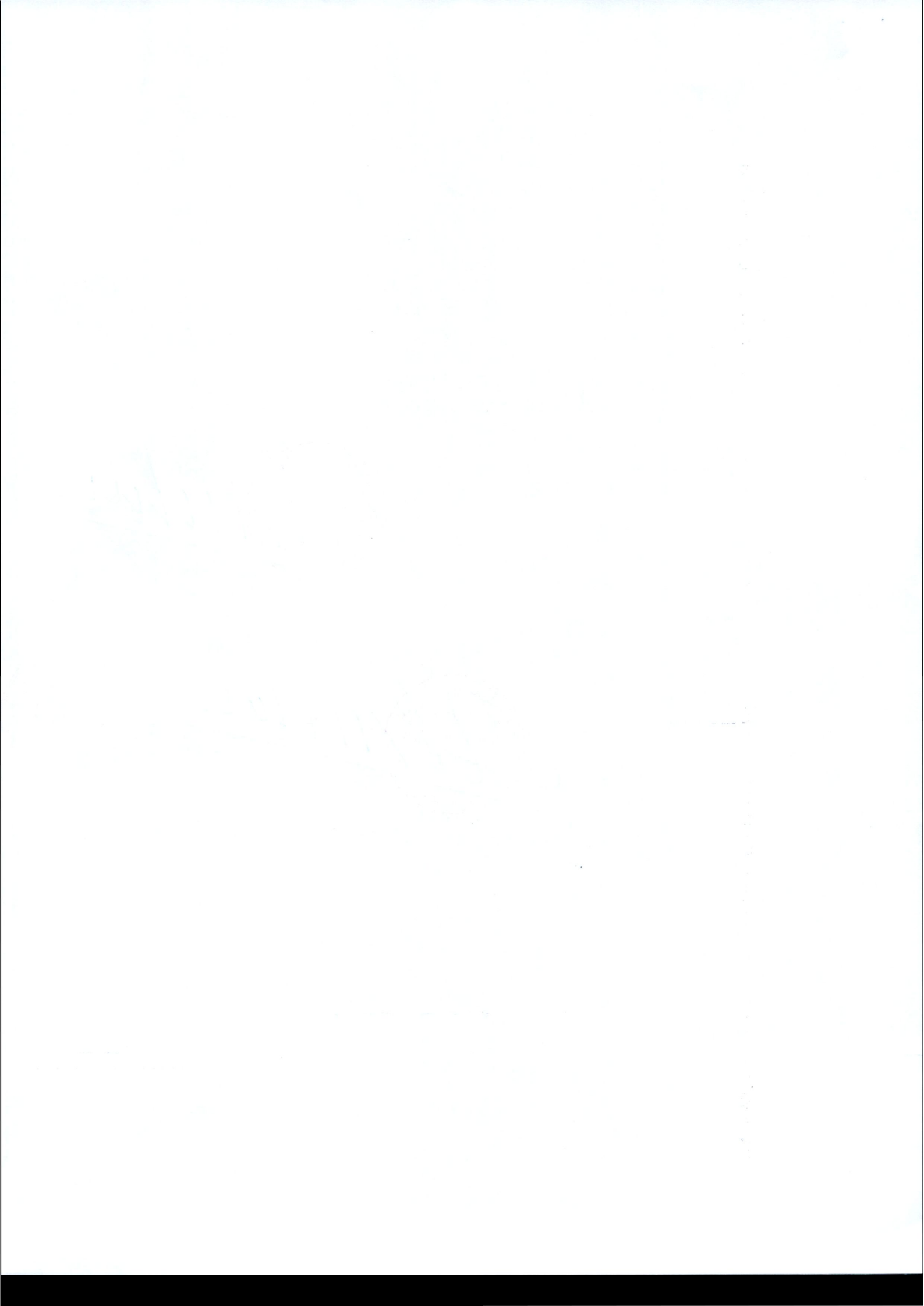
Bùi Cao Vân

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
 CHỦ TỊCH**




Bùi Cao Vân

Hiệu trưởng Trường THPT Tiểu La




NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ
 (Kèm theo Kế hoạch số 26/KH-THPTTL ngày 04 tháng 9 năm 2025)

Thời gian	TT	Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì
Tháng 9/2025	1	Khai giảng năm học mới 2025-2026	BHĐNGLL, BVN, ĐTN, Toàn trường
	2	Tổ chức tuyên truyền, giáo dục HS về Luật ATGT.	Ban HĐNGLL + ĐTN
	3	Hội nghị CB-VC&NLD	Ban lãnh đạo + Tổ VP
	4	Đại hội Đoàn trường	BCH Đoàn trường
	5	<i>Tổ chức Hội thi Olympic tiếng Anh cấp trường</i>	Tổ Ngoại ngữ
	6	Tổ chức tập huấn ứng dụng AI trong quản lý và giảng dạy.	Ban lãnh đạo + CNTT
	7	Hội nghị Ban ĐDCMHS trường	Ban ĐDCMHS trường
Tháng 10/2025	8	<i>Tổ chức Hội khỏe Phù đổng cấp trường.</i>	
	9	Tổ chức kỷ niệm ngày LHTN VN 15/10	ĐTN
	10	Tổ chức kỷ niệm ngày PNVN 20/10	CĐ, Tổ NC, ĐTN
	11	Hoạt động đối thoại với học sinh	Ban lãnh đạo
	12	Tổ chức Hội thi Văn nghệ, Hội thi tiếng hát trong HS.	ĐTN, BVN
	13	Kiểm tra tình hình dạy bồi dưỡng HSG	BCM
	14	Kiểm tra nội bộ trường học theo Kế hoạch	Ban KTNBTH
15	Kiểm tra giữa kỳ I năm học 2025-2026, dự kiến tuần thứ 8-9 (đến tháng 11/2025)	BCM	
Tháng 11/2025	16	Tiếp tục kiểm tra giữa kỳ I năm học 2025-2026	BCM
	17	Tổ chức thi tìm hiểu Tiểu sử cụ Tiểu La – Nguyễn Thành.	Ban HĐNGLL, ĐTN, Tổ Sử - Địa - GDCD
	18	<i>Tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh HSSV cấp thành phố.</i>	
	19	<i>Tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường.</i>	
	20	Tổ chức các hoạt động tri ân thầy cô	Ban HĐNGLL, ĐTN
	21	Tổ chức lễ kỷ niệm 114 năm ngày mất cụ Tiểu La.	Ban HĐNGLL, ĐTN
	22	CLB tiếng Anh tổ chức góc nói tiếng Anh.	Tổ Ngoại ngữ
23	Kiểm tra nội bộ trường học theo Kế hoạch	Ban KTNBTH	

Thời gian	TT	Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì
	24	Tổ chức Lễ kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo VN 20/11	Ban HĐNGLL, ĐTN
Tháng 12/2025	25	Tổ chức ngoại khóa tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên nhằm giúp HS có thêm hiểu biết về giới, về sức khỏe sinh sản, tình yêu tuổi học đường.	Ban HĐNGLL, ĐTN, tổ HÓA - Sinh
	26	Tham gia mitting tuần hành phòng chống ma túy, HIV/AIDS.	Ban HĐNGLL, ĐTN
	27	Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.	ĐTN, tổ Sử - Địa - GDCD
	28	Kiểm tra nội bộ trường học theo Kế hoạch	Ban KTNBTH
	29	Phát động mùa thi nghiêm túc	ĐTN
	30	Kiểm tra cuối kỳ I năm học 2025-2026.	BCM
	31	Phát động phong trào “Tết vì người nghèo”	CTĐ, KH
Tháng 01/2026	32	Sơ kết học kỳ 1 năm học 2024-2025 trong học sinh.	BHĐNGLL, ĐTN, Toàn trường
	33	Tham gia Cuộc thi KHKT cấp thành phố năm học 2025-2026.	BCM, ĐTN
	34	Tham gia Giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố.	
	35	Tổ chức phong trào “Tết vì người nghèo” hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn.	Hội KH, Hội CTĐ, ĐTN
	36	Chung kết các tiết mục Văn nghệ, Hội thi tiếng hát HS.	BVN, ĐTN
Tháng 02/2026	37	Hoạt động đối thoại với học sinh	Ban lãnh đạo
	38	Rà soát và lọc danh sách HS có nguy cơ hỏng tốt nghiệp để dạy phụ đạo.	T. Trung+BCM
	39	Kiểm tra nội bộ trường học theo Kế hoạch	Ban KTNBTH
Tháng 3/2026	40	Gặp mặt đội tuyển HSG 12	Ban lãnh đạo
	41	Tham gia kỳ thi chọn HSG 12 cấp thành phố.	
	42	Kiểm tra giữa kỳ 2 năm học 2025-2026	BCM
	43	Tổ chức các hoạt động chào mừng thành lập Đoàn	BHĐNGLL, ĐTN, Toàn trường
	44	Phối hợp tổ chức Chương trình “Tuổi trẻ với định hướng tương lai”	BHĐNGLL, ĐTN, Toàn trường

Thời gian	TT	Nội dung hoạt động	Thành phần chủ trì
	45	Tổ chức tư vấn định hướng nghề nghiệp cho HS lớp 12	BHĐNGLL, ĐTN, Toàn trường
	46	Kiểm tra nội bộ trường học theo Kế hoạch	Ban KTNBTH
	47	Tổ chức “Ngày hội sách”	Thư viện, tổ Ngữ văn, ĐTN
Tháng 4/2026	48	Tham gia Hội thi Tin học trẻ cấp thành phố.	Nhóm Tin
	49	Kiểm tra nội bộ trường học theo Kế hoạch	Ban KTNBTH
	50	Tổ chức toàn thành phố thi thử tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026 (Đợt 1).	Ban chuyên môn
	51	Kiểm tra cuối học kỳ 2 năm học 2025-2026	BCM
Tháng 5/2026	52	Kiểm tra cuối học kỳ 2 năm học 2025-2026	BCM
	53	Sinh hoạt chủ đề: “Công lao của Bác Hồ với dân tộc Việt Nam”.	BHĐNGLL, ĐTN
	54	Tổ chức toàn thành phố thi thử tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026 (Đợt 2).	Ban chuyên môn
	55	Kiểm tra nội bộ trường học theo Kế hoạch	Ban KTNBTH
	56	Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi 12 cấp trường	Ban chuyên môn
	57	Tuyên dương đoàn viên, học sinh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.	ĐTN
58	Bế giảng năm học học 2025-2026.	BHĐNGLL, ĐTN, Toàn trường	
Tháng 6/2026	59	Tổ chức “mùa hè tình nguyện” cho các em đăng ký tham gia công tác hè.	ĐTN
	60	Tham gia công tác thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027.	CB-GV-NV
	61	Tham gia công tác thi tốt nghiệp THPT năm 2026.	CB-GV-NV
	62	Lao động vệ sinh môi trường	Ban Lao động
Tháng 7/2026	63	Tiếp sức mùa thi	ĐTN
	64	Tổ chức cho đoàn viên thấp nền tri ân, đền ơn đáp nghĩa; thăm Mẹ VNAH nhân ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7.	ĐTN
Tháng 8/2026	65	Lao động vệ sinh môi trường	Ban Lao động
	66	Tập trung học sinh, chuẩn bị năm học mới 2026-2027	BHĐNGLL, ĐTN

